

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TAH BROS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TAH BROS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TAH BROS INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TAH BROS INVEST., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107117219

3. Ngày thành lập: 16/11/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 585 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
2.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
3.	Sản xuất sợi	1311
4.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
5.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
6.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
7.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
8.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
9.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
10.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
11.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
12.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
13.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
14.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm Chỉ bao gồm: Sản xuất vali, túi xách.	1512
15.	Sản xuất giày dép	1520
16.	Cửa, xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ	1610
17.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
18.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
19.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
20.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chỉ bao gồm: Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện.	1629

21.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
22.	In ấn	1811
23.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
24.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản)	5210
25.	Bốc xếp hàng hóa	5224
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chỉ bao gồm: - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn.	5229
27.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chỉ bao gồm: Bán buôn cao su Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép.	4669
28.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Chỉ bao gồm: Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu.	4751
29.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chỉ bao gồm: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4752
30.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chỉ bao gồm: Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4759
31.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
32.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...) (Doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc chỉ được kinh doanh những ngành nghề đã đăng ký, khi đủ điều kiện quy định pháp luật và cơ quan có thẩm quyền cấp phép; trừ ngành nghề, mặt hàng, dịch vụ Nhà nước cấm và không áp dụng với loại hình doanh nghiệp trên).	5621
33.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

34.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chỉ bao gồm: Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác loại mới và loại đã qua sử dụng.	4511
35.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
36.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chỉ bao gồm: Bán buôn, bán lẻ và đại lý phụ tùng, các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ.	4530
37.	Bán mô tô, xe máy	4541
38.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
39.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chỉ bao gồm: Đại lý.	4610
40.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641(Chính)
41.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chỉ bao gồm: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh.	4649
42.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chỉ bao gồm: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày.	4659
43.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chỉ bao gồm: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh.	4773
44.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
45.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chỉ bao gồm: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định. - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô.	4932
46.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chỉ bao gồm: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô.	4933
47.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chỉ bao gồm: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
49.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
50.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chỉ bao gồm: Hoạt động trang trí nội thất (Trừ thiết kế nội thất).	7410
51.	Cho thuê xe có động cơ Chỉ bao gồm: Cho thuê ô tô.	7710

52.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chỉ bao gồm: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính).	7730
-----	---	------

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRỊNH VĂN AN	Số 6/2/97, đường Đình Thôn, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	25	012705920	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	25		
2	LƯƠNG THÀNH THIÊM	Lô A10 - BT3 DA - Khu ĐTM Mỹ Đình 2, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30	033076000069	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	30		
3	NGUYỄN HỮU THẬP	Xóm Ngõ Dừa, đội 11, thôn Thượng Hội, Xã Tân Hội, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	25	111303113	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	25		
4	LÊ NGỌC HÀ	Số 66, phố Hoàng Diệu, Phường Quang Trung, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	20	111505689	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	20		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: LÊ NGỌC HÀ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 29/07/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 111505689

Ngày cấp: 22/10/2007

Nơi cấp: Công an Hà Tây

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 66, phố Hoàng Diệu, Phường Quang Trung, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 66, phố Hoàng Diệu, Phường Quang Trung, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội